

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 22/07/2022

STT	NOMBA Y	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		RP1+RP3+PVD6	7:25	7+0+9	0+0+0		7+3+12	0+0+0	chuyển 1 RP3- PVD6
2		P7+TD5+PVD6	7:25	5+3+14	0+0+0		0+3+19	0+0+0	
3		PVD2	9:25	22	0		22	0	chuyển riêng PVD

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST



DATE: 22/07/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 07:35
FLIGHT: 1	TO: RP1 - RP3 - PVD6	CREW: TTrung - XTrường - PTUẤN	ETA: 09:15
CAM-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	LÊ TRI KHANH	RP1	23	1	6		72	KH-THAC	Vietnamese
2	NGUYỄN VĂN DƯ	RP1	28-29	2	15	30	72	YTE	Vietnamese
3	HA QUỐC VINH	RP1	25	1	5		67	PSV	Vietnamese
4	NGUYỄN VIỆT DŨNG	RP1	22	1	7		80	PSV	Vietnamese
5	LÊ VĂN QUY	RP1	24	1	8		70	PSV	Vietnamese
6	NGUYỄN XUÂN HUÂN	RP1	26	1	6		70	PSV	Vietnamese
7	NGÔ ĐỨC QUÝ	RP1	27	1	5		65	PSV	Vietnamese
8	LÊ SỸ MINH	PVD6	58	1	5		60	NHATHAU	Vietnamese
9	LÊ QUANG CUƠNG	PVD6	62	1	13		75	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	PVD6	61	1	11		75	KHOAN	Vietnamese
11	TRANG NGỌC HÙNG	PVD6	60	1	12		70	KHOAN	Vietnamese
12	PAUL MARK JAMES TRETT	PVD6	54-55	2	18		120	NHATHAU	British
13	CHRISTOPHER SMART	PVD6	52-53	2	18		125	NHATHAU	British
14	NGUYỄN HOÀNG DŨNG	PVD6	50-51	2	18		80	NHATHAU	Vietnamese
15	PHAN QUỐC QUÂN	PVD6	57	1	4		75	NHATHAU	Vietnamese
16	LÊ TÁT ĐẠT	PVD6	56	1	3		72	NHATHAU	Vietnamese
17	NGUYỄN DINH TIEN	PVD6	59	1	5		55	NHATHAU	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RP1	7	8	52	496	30	7		CHUYỂN 01 PAX TỪ RP3 SANG PVD6
2	RP3	0	0	0	0	60	3		
3	PVD6	10	13	107	807	0	12		
TOTAL		17	21	159	1.303	90	22		
WEIGHT KG				159	1.303	90			

GRAND TOTAL: 1.552 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 22/07/2022	TO: P7 - TD5 - PVD6	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:30
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: HUNG - NPhú - HIẾU	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	PHAM HONG QUY	P7	63	1	10	30	72	DVL	Vietnamese
2	PHAM TUAN ANH	P7	66-67	2	10		77	DVL	Vietnamese
3	PHAM VAN DAM	P7	65	1	11		70	DVL	Vietnamese
4	MAI VAN DUONG	P7	60	1	14		81	DVL	Vietnamese
5	PHAM VAN SANG	P7	64	1	15		69	DVL	Vietnamese
6	NGUYEN QUOC HUNG	TD5	85	1	10	30	80	DVL	Vietnamese
7	TONG TIEN QUANG	TD5	84	1	15		78	DVL	Vietnamese
8	NGUYEN NGOC NINH	TD5	82-83	2	22		75	DVL	Vietnamese
9	LY ANH TUAN	PVD6	78	1	8		85	NHATHAU	Vietnamese
10	NGUYEN CONG PHUC	PVD6	96	1	5		69	NHATHAU	Vietnamese
11	VU THANH BINH	PVD6	82-83	2	6		74	NHATHAU	Vietnamese
12	NGUYEN MANH HUNG	PVD6	94-95	2	12		51	NHATHAU	Vietnamese
13	PHAM TRONG HUNG	PVD6	90	1	7		72	NHATHAU	Vietnamese
14	TO TRINH DUC	PVD6	88	1	6		77	NHATHAU	Vietnamese
15	DO ANH TUAN	PVD6	89	1	6		74	NHATHAU	Vietnamese
16	HUYNH VAN DUOC	PVD6	84	1	10		70	NHATHAU	Vietnamese
17	NGUYEN DUY HUNG	PVD6	92-93	2	12		59	NHATHAU	Vietnamese
18	NGUYEN MANH CUONG	PVD6	87	1	8		50	NHATHAU	Vietnamese
19	PHAM TUNG SAN	PVD6	85-86	2	10		65	NHATHAU	Vietnamese
20	THAI TRUNG HIEU	PVD6	91	1	6		73	NHATHAU	Vietnamese
21	NGUYEN VAN DOANH	PVD6	97-98	2	10		68	NHATHAU	Vietnamese

FLIGHT PLAN

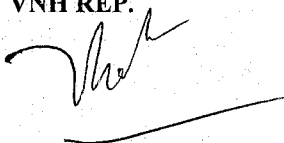
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P7	5	6	60	369	30	0		
2	TD5	3	4	47	233	30	3		
3	PVD6	13	18	106	887	0	19		
TOTAL		21	28	213	1.489	60	22		
WEIGHT KG				213	1.489	60			

GRAND TOAL: 1.762 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 22/07/2022	TO: PVD2	AIRCRAFT: 420	ETD: 09:40
FLIGHT: 3	FROM: VT	CREW: HUNG - NPhú - HIẾU	ETA: 11:20
HONG-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRẦN VIỆT ANH	PVD2	07-08	2	15		87	NHATHAU	Vietnamese
2	TRẦN ĐỨC TUNG	PVD2	05	1	10		84	NHATHAU	Vietnamese
3	NGUYỄN HUY TU	PVD2	03-04	2	11		73	NHATHAU	Vietnamese
4	JOHN BERNARD FAWCETT	PVD2	01-02	2	15		106	NHATHAU	British
5	NGUYỄN CÔNG KHANH	PVD2					89	NHATHAU	Vietnamese
6	LE TRUNG KIEN	PVD2	06	1	12		74	NHATHAU	Vietnamese
7	SAPRAN	PVD2	19-20	2	15		66	NHATHAU	Indonesian
8	RINTONO	PVD2	15	1	9		91	NHATHAU	Indonesian
9	FAJAR LEONARDO SIALIAGIAN	PVD2	21-22	2	12		74	NHATHAU	Indonesian
10	DICKY SURYADI	PVD2	16	1	5		55	NHATHAU	Indonesian
11	DIMAS PUTRA LESTYANTO	PVD2	25	1	7		78	NHATHAU	Indonesian
12	HENDRA KUSUMO PRATAMA	PVD2	09	1	8		42	NHATHAU	Indonesian
13	PUJIONO	PVD2	14	1	9		80	NHATHAU	Indonesian
14	BAGUS RIO CIPTO	PVD2	12	1	7		88	NHATHAU	Indonesian
15	SUBUR SINAGA	PVD2	11	1	12		83	NHATHAU	Indonesian
16	RIO OKTAVIANTORO	PVD2	23-24	2	10		95	NHATHAU	Indonesian
17	HARIANTO	PVD2	10	1	8		65	NHATHAU	Indonesian
18	ANDRI	PVD2	26	1	10		63	NHATHAU	Indonesian
19	ROSALI KIKI	PVD2	13	1	5		75	NHATHAU	Indonesian
20	BURHANUDDIN	PVD2	27	1	10		46	NHATHAU	Indonesian
21	SULAEMAN	PVD2	17	1	10		65	NHATHAU	Indonesian
22	USUP SUPRIATNA	PVD2	18	1	7		66	NHATHAU	Indonesian

FLIGHT PLAN

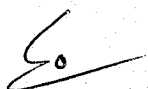
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARIRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	PVD2	22	27	207	1.645	0	22		
	TOTAL	22	27	207	1.645	0	22		
	WEIGHT KG			207	1.645	0			

GRAND TOAL: 1.852 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐĐT

K/g: D/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 24/07/2022

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		CIO	7:25	19	0+0		21	0+0	
2		BK14+TD1+VSP02	9:25	5+11+6	0+0+0		4+9+9	0+0+0	

TTBDSX

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.
4 người PVD1 về qua BK14



FLIGHT MANIFEST



DATE: 24/07/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 07:30
FLIGHT: 01	TO: CLO	CREW: TUYỀN - ĐNam - Toan	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	DATSKO PAVEL	CLO	85	1	10		113	KHOAN	Russian
2	BUI ĐỨC LUÂN	CLO	05	1	5		77	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYỄN DUY NAM	CLO	07	1	3		74	KHOAN	Vietnamese
4	PHẠM VĂN ĐƯỢC	CLO	02	1	6		70	KHOAN	Vietnamese
5	TRẦN QUANG HUY	CLO	83	1	6		75	KHOAN	Vietnamese
6	VŨ NGỌC LUÂN	CLO					86	KHOAN	Vietnamese
7	CHU ĐỨC AI	CLO	04	1	5		79	KHOAN	Vietnamese
8	QUÁCH VĂN THẮNG	CLO	06	1	8		71	KHOAN	Vietnamese
9	CAO VĂN VIỆT	CLO	82	1	5		76	KHOAN	Vietnamese
10	ĐỖ HUY BÌNH	CLO	84	1	8		80	KHOAN	Vietnamese
11	HOANG VĂN TRUNG	CLO	03	1	4		72	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	CLO	87-89	3	16		60	KHOAN	Vietnamese
13	NGHIÊM XUÂN VIỆT	CLO	48	1	10		66	KHOAN	Vietnamese
14	NGUYỄN NGỌC THẠCH	CLO	86	1	7		58	D-HANH	Vietnamese
15	NGUYỄN VINH KHA	CLO	10-11	2	16		72	DVL	Vietnamese
16	TRẦN QUỐC HƯƠNG	CLO	12	1	15		95	DVL	Vietnamese
17	TRẦN CÔNG CHIẾN	CLO	09	1	16		82	DVL	Vietnamese
18	PHẠM VĂN TƯỜNG	CLO	08	1	11		81	DVL	Vietnamese
19	QUÁCH VĂN THAO	CLO	01	1	5	17	72	YTE	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	CLO	19	21	156	1.459	17	21		
TOTAL		19	21	156	1.459	17	21		
WEIGHT KG				156	1.459	17			

GRAND TOTAL: 1.632 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 24/07/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 09:40
FLIGHT: 02	TO: BK14 - TD1 - VSP02	CREW: TUYỀN - ĐNam - Toan	ETA: 11:20
CAM-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	PHAN TUÂN ĐẠT	BK14	60	1	8		93	XAYLAP	Vietnamese
2	NGUYỄN XUÂN NINH	BK14	61-62	2	13	36	67	XAYLAP	Vietnamese
3	NGUYỄN QUANG HUY	BK14	58-59	2	18		53	XAYLAP	Vietnamese
4	NGUYỄN ĐỨC ĐOAI	BK14	57	1	9		60	XAYLAP	Vietnamese
5	LÊ VĂN BAY	BK14	55	1	7	13	59	XAYLAP	Vietnamese
6	STESHIN VALERIY	TD1	32	1	17		163	KHOAN	Russian
7	PHAN VIỆT HÙNG	TD1	24	1	7	40	70	KHOAN	Vietnamese
8	PHẠM CÔNG TIẾN	TD1	22	1	3		70	KHOAN	Vietnamese
9	LÊ VĂN NGUYỄN	TD1	26	1	5		57	KHOAN	Vietnamese
10	PHẠM HÙNG DƯƠNG	TD1	23	1	9		96	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYỄN VĂN TIẾN	TD1					90	KHOAN	Vietnamese
12	MAI XUÂN TÙNG	TD1	25	1	4		75	KHOAN	Vietnamese
13	HOANG VĂN MINH	TD1	27	1	3		68	KHOAN	Vietnamese
14	NGUYỄN TRƯƠNG DƯƠNG	TD1	29	1	5		91	KHOAN	Vietnamese
15	TRỊNH CAO TRỌNG	TD1	28	1	7		73	KHOAN	Vietnamese
16	PHẠM ĐÌNH BẢO	TD1	21	1	8		63	KHOAN	Vietnamese
17	NGUYỄN THANH THẢO	VSP02	05-06	2	18		77	KH-THAC	Vietnamese
18	NGUYỄN XUÂN GIANG	VSP02	08	1	7	14	70	KH-THAC	Vietnamese
19	LƯƠNG THANH ĐỒNG	VSP02	03	1	6		71	PSV	Vietnamese
20	HOANG VĂN TRUNG	VSP02	01	1	6	20	80	PSV	Vietnamese
21	NGUYỄN VĂN HƯƠNG	VSP02	07	1	8		61	PSV	Vietnamese
22	ĐÌNH BÀ THĂNG	VSP02	02	1	6		57	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

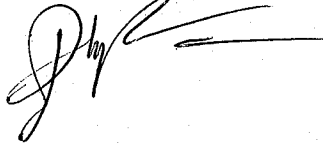
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK14	5	7	55	332	49	4		
2	TD1	11	10	68	916	40	9		
3	VSP02	6	7	51	416	34	9		
TOTAL		22	24	174	1.664	123	22		
WEIGHT KG				174	1.664	123			

GRAND TOAL: 1.961 KGS

VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN

